



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 02/2025

DÂY ĐAU XƯƠNG (Thân)

(Caulis Tinosporae sinensis)

SKS: HP0225020

Thân đã phơi, sấy khô của cây Dây đau xương [*Tinospora sinensis* (Lour.) Merr.], họ Tiết dê (Menispermaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Màu vàng nâu.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Dây đau xương (NIFDC - Trung Quốc); SKS: 121391-200401;

IV. Kết quả phân tích

1. Bột

: Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Dây đau xương.

2. Định tính

Phương pháp SKLM

: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và tương đương về vị trí với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Dây đau xương.

3. Độ ẩm

PP sấy (1 g, 105 °C, 4h)

: 8,4 %.

4. Chất chiết được trong dược liệu

PP chiết lạnh, dung môi là nước

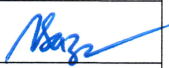
: 13,7 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dung môi là ethanol 70%

: 12,7 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	04/2026	

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2025

VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>

VKN/BM/20.10 (10)

2/2

Ngày ban hành: 27/02/2024

Dây đau xương SKS: HP0225020